DI CHÚC - TÁC PHẨM KẾT TINH CHỦ NGHĨA NHÂN VĂN HỒ CHÍ MINH

LẠI QUỐC KHÁNH*

Tròn 40 năm đã qua kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời. Đất nước và thế giới đã có biết bao thay đổi. Song, đọc lại Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta vẫn vô cùng xúc động vì những tình cảm ấm áp mà Người đã gửi lại cho Đảng ta, nhân dân ta và bạn bè thế giới. Chúng ta vô cùng tự hào bởi những tư tưởng thể hiện tầm nhìn chiến lược của Người đến nay vẫn giữ nguyên giá trị tươi mới.

Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tài sản quý giá của dân tộc ta. Tuy không phải là một tác phẩm dài về số trang, số chữ, chỉ là "mấy lời", chỉ "nói tóm tắt vài việc", song *Di chúc* đã kết tinh những *tư tưởng lớn* của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đây không phải là một tác phẩm lý luận thuần túy giống như nhiều tác phẩm khác, mà là văn kiện có sứ mệnh chuyển tải những "điều mong muốn cuối cùng" của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chính vì vậy, nó chứa đựng những *tình cảm lớn* của Người đối với toàn Đảng, toàn dân ta, với đồng chí và bầu bạn khắp năm châu. Xuyên qua và bao trùm tất cả những tư tưởng lớn, những tình cảm lớn trong *Di chúc* chính là CHỦ NGHĨA NHÂN VĂN Hồ Chí Minh.

Biểu hiện *đầu tiên* của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh là hai chữ CON NGƯỜI.

Chữ "người" được Hồ Chí Minh xác định: "nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng hơn là cả loài người". Với Hồ Chí Minh, không có vấn đề chính trị - xã hội nào lại không xoay quanh vấn đề con người, và không có con người chung chung, trừu tượng mà chỉ có những con người hiện thực, "con người thật" - con người xét trong các quan hệ xã hội hiện thực, trong các điều kiện sống hiện thực. Chính vì thế, trong những suy nghĩ mang tính cách mạng đầu tiên của người thanh niên trẻ tuổi Nguyễn Tất Thành, "cứu nước" có một nội hàm quan trọng là "cứu đồng bào", "giải phóng dân tộc", "giải phóng con người". Đồng thời với việc khẳng định "không có gì quý hơn độc lập, tự do", Hồ Chí Minh cũng khẳng định "Nếu nước được độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì". Người xác định "đầu tiên là công việc đối với *con người*".

Lấy con người hiện thực làm xuất phát điểm cho mọi suy nghĩ và hành động, đó vừa là biểu hiện, vừa là cơ sở quan trọng để hình thành nên chủ nghĩa nhân văn. Phải là người

* TS, Đại học Quốc gia Hà Nội

luôn đặt con người - nhân dân vào vị trí trung tâm trong mọi suy nghĩ và hành động mới có thể "mong muốn điều mà nhân dân mong muốn, hành động điều mà nhân dân hành động".

Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh còn thể hiện ở sự *thấu hiểu* và *tình yêu thương con người* sâu sắc.

Hồ Chí Minh không những thấu hiểu và yêu thương sâu sắc đồng bào của mình mà còn thấu hiểu và yêu thương sâu sắc nhân dân các nước thuộc địa và những người lao động trên thế giới. Từ tình yêu thương con người, Hồ Chí Minh đã viết những trang viết chân thực nhằm tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân đối với nhân dân các nước thuộc địa ở châu Á, châu Phi, châu Mỹ, phơi bày mặt trái của xã hội tư bản phồn hoa với thân phận của những người lao động nghèo ở Pháp, của người da đen ở Mỹ. Vì tình yêu thương con người, Hồ Chí Minh đã viết thư cho tướng viễn chinh Pháp là R. Xalăng yêu cầu ông ta "nghiêm cấm binh lính Pháp sát hại dân lành, hãm hiếp phụ nữ, đốt phá làng mạc và phá hủy nhà thờ, đền miếu như họ vẫn làm từ trước tới nay"(1). Vì tình yêu thương con người, Hồ Chí Minh đã kêu gọi: "Hỡi các bà mẹ Pháp! Tôi kêu gọi tinh thần yêu nước cao quý và tình mẫu tử của các bà. Các bà hãy giúp chúng tôi ngăn chặn những sự hiểu lầm và mau chóng gây dựng mối tình hữu nghị và tinh thần hòa hợp giữa các con em chúng ta"(2). Vì tình yêu thương con người, Hồ Chí Minh yêu cầu: Đối với những người "lầm đường lạc lối", thậm chí dù những người đó "trước đây chống chúng ta", ta vẫn "khoan hồng đại độ", vẫn "lấy tình thân ái mà cảm hóa họ"(3)...

Trong *Di chúc*, ta thấy tình yêu thương con người của Hồ Chí Minh thể hiện ở sự quan tâm và những việc làm thiết thực cho từng đối tượng, vì từng đối tượng. Tình yêu thương *đối với Đảng* thể hiện ở mong muốn Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, giữ vững địa vị đảng cầm quyền và có đủ khả năng hoàn thành sứ mệnh mà nhân dân đã giao phó. Tình yêu thương đối với các tầng lớp nhân dân thể hiện ở chỗ: *Đối với những người đã hy sinh một phần xương máu* thì phải bảo đảm cho họ có nơi ăn chốn ở, có khả năng "tự lực cánh sinh"; *Đối với các anh hùng liệt sĩ* thì phải xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm để ghi nhớ công lao của họ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân; *đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ)* thì phải giúp đỡ để họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét; *đối với thế hệ trẻ* thì phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa, vừa "hồng" vừa "chuyên". *Đối với phụ nữ* thì phải bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ họ tham gia phụ trách ngày càng nhiều công việc kể cả công việc lãnh đạo. *Đối với nông dân* là những người luôn luôn hết sức trung thành với Đảng và Chính phủ, ra sức góp của góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ, thì miễn thuế nông nghiệp 1 năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất. *Đối với các tầng lớp nhân dân lao động nói chung* thì Đảng phải có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Tình yêu thương con người của Hồ Chí Minh là vô bờ bến, hướng đến mọi đối tượng không loại trừ ai. Với những đối tượng sa vào các tệ nạn xã hội trong xã hội miền Nam dưới chế độ Mỹ - Ngụy, Hồ Chí Minh cũng dành tình yêu thương cho họ. Người coi họ là "những nạn nhân của chế độ xã hội cũ" và chủ trương sau giải phóng nước nhà phải vừa dùng giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện.

---

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t 5, tr 142

(2), (3) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 4, tr 304, tr 246 - 247

Vì tình yêu thương con người, Hồ Chí Minh đã hiến dâng trọn vẹn cuộc đời cho nhân dân, cho dân tộc, cho nhân loại. Ngay cả "của cải" quý giá cuối cùng của một con người là "tro xương", Người cũng muốn san sẻ cho nhân dân cả ba miền Trung, Nam, Bắc, nhất là cho đồng bào miền Nam "đi trước về sau". Trong những dòng cuối cùng của *Di chúc,* Hồ Chí Minh viết: "Cuối cùng, tôi để lại muôn vàn tình thân yêu cho toàn dân, toàn Đảng, cho toàn thể bộ đội, cho các cháu thanh niên và nhi đồng. Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế".

Chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh còn biểu hiện trên một phương diện thứ ba, đó là *quyết tâm giải phóng con người.* Suốt cả cuộc đời Người chỉ có một chủ đề để suy nghĩ và hành động, đó là cách mạng. Nhưng cách mạng để làm gì? Suy cho cùng là để giải phóng con người. Trong một thế giới còn tình trạng dân tộc này áp bức, bóc lột dân tộc khác, thì giải phóng con người trước hết là giải phóng dân tộc, quyền của con người gắn liền và thể hiện trước hết ở quyền của dân tộc: "tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do"(4). Trong một thế giới còn tình trạng giai cấp này áp bức, bóc lột giai cấp khác, thì giải phóng con người còn là giải phóng giai cấp, là xây dựng một chế độ xã hội mà trong đó con người "sống với nhau có tình có nghĩa", và giải phóng con người là mang lại quyền lợi cho các giai cấp, tầng lớp, đặc biệt là giai cấp, tầng lớp những người lao động.

Ở tầm vĩ mô, tức là trong xã hội và trên thế giới, cuộc cách mạng giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp để giải phóng con người, xét về bản chất, chính là cuộc đấu tranh giữa cái thiện và cái ác, là khơi dậy cái thiện, đẩy lùi cái ác. Ở tầm vi mô, tức là trong mỗi con người, cũng tồn tại cả thiện và ác, vì vậy cũng tồn tại cuộc đấu tranh giữa thiện và ác. Nhưng đấu tranh bằng cách nào? Chính ở vấn đề này, chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh càng thể hiện rõ. Người quan niệm: "Mỗi con người đều có thiện và ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng. Đối với những người có thói hư tật xấu, trừ hạng người phản lại Tổ quốc và nhân dân, ta cũng phải giúp họ tiến bộ bằng cách làm cho cái phần thiện trong con người nảy nở để đẩy lùi phần ác, chứ không phải đập cho tơi bời"(5). Muốn đẩy lùi cái ác thì cách tốt nhất là khơi dậy cái thiện, làm cho cái thiện nảy nở, phát triển. Nói cách khác, chỉ có thể tạo nên *cái thiện* bằng *cách thiện.* Không phải ngẫu nhiên mà ở tầm vĩ mô, trong suốt cuộc đời cách mạng của Hồ Chí Minh, Người luôn cố gắng tìm kiếm giải pháp hòa bình, còn vũ lực chỉ buộc phải dùng đến khi không còn con đường nào khác, và khi buộc phải dùng vũ lực thì cũng cố gắng hạn chế đến mức thấp nhất sự hy sinh, mất mát cho cả hai phía và nhất là cho dân thường. Còn ở tầm vi mô, tức là trong ứng xử với cá nhân mỗi con người, thì dùng *cách thiện* để tạo nên *cái thiện*.

Như vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, giải phóng con người là tiến hành cách mạng xã hội, là tiến hành cải tạo, tự cải tạo trong mỗi con người. Song, không chỉ như vậy, giải phóng con người còn bao hàm nhiều cấp độ khác. Đó là tạo điều kiện để mọi người có đời sống vật chất và tinh thần ngày càng nâng cao, là xây dựng môi trường xã hội mà trong đó con người sống với nhau có tình có nghĩa, là kiến tạo nền dân chủ xã hội chủ nghĩa để mỗi con người có quyền và có năng lực thực thi quyền làm chủ của mình, là mở rộng và phát triển giáo dục để "phát huy hết mọi tiềm năng sẵn có" của con người, v.v.. Tất cả điều đó là những biểu hiện, những cấp độ của giải phóng con người theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhìn sâu hơn vào sự quan tâm của Hồ Chí Minh đến

---

(4) Hồ Chí Minh: *Sđd,* t 3, tr 555

(5) Hồ Chí Minh: *Sđd,* t 12, tr 558

những con người hiện thực, đến những công việc cần làm cho con người và vì con người, ta thấy, giá trị nhân văn hiện lên thật sâu sắc. Đó là bằng những công việc ấy, Hồ Chí Minh mong muốn các đối tượng được *phát triển toàn diện*. Đảng Cộng sản được tôi rèn trong đấu tranh cách mạng lại đoàn kết, nhất trí, thấm nhuần đạo đức cách mạng, có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau, vừa là "người lãnh đạo", vừa là "người đày tớ thật trung thành của nhân dân" - *thế là một đảng phát triển toàn thiện*. Thế hệ trẻ năng động, sáng tạo, xung kích, được tôi rèn trong các phong trào đấu tranh, lại được giáo dục đạo đức cách mạng, được đào tạo về chuyên môn, vừa "hồng" lại vừa "chuyên", thực sự là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta - *thế là những người thanh niên phát triển toàn thiện*. Phụ nữ đảm đang, anh dũng trong sản xuất và chiến đấu lại được bồi dưỡng, cất nhắc, giúp đỡ để tham gia ngày càng nhiều hơn vào công việc xã hội, kể cả công việc lãnh đạo - *thế là những người phụ nữ phát triển toàn thiện*. Đảng có kế hoạch xây dựng kinh tế và văn hóa, không ngừng nâng cao cả đời sống vật chất và đời sống tinh thần của nhân dân - *thế là một đời sống phát triển toàn thiện*. Đối với những nạn nhân của chế độ cũ, cần phải vừa dùng giáo dục, vừa dùng pháp luật để cải tạo họ, giúp họ trở nên những người lao động lương thiện - *thế là cách ứng xử toàn diện nhằm khôi phục phần Thiện trong mỗi con người... Di chúc* đã thể hiện tập trung tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng con người toàn diện, triệt để.

Điều cuối cùng cần nói tới là trong chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh, con người chính là chủ thể sáng tạo cao nhất và duy nhất. Chính họ *là lực lượng có đủ năng lực tự giải phóng mình*.

Quan tâm đến con người, thấu hiểu và yêu thương con người, quyết tâm đấu tranh để giải phóng con người, và quan trọng hơn cả là giác ngộ, tập hợp, phát huy sức mạnh của con người để con người tự giải phóng chính mình, đó là nội dung cơ bản của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh. *Trong cách mạng giải phóng dân tộc,* ngay cả khi các phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân thất bại, Hồ Chí Minh vẫn tin tưởng sâu sắc rằng, đằng sau sự phục tùng tiêu cực, người Đông Dương giấu một cái gì đang sôi sục, đang gào thét và sẽ bùng nổ một cách ghê gớm, khi thời cơ đến. Sứ mệnh của bộ phận ưu tú là phải thúc đẩy cho thời cơ đó mau đến, là gieo hạt giống của công cuộc giải phóng. *Trong xây dựng chế độ xã hội mới,* Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng: Chủ nghĩa xã hội là do quần chúng nhân dân tự mình xây dựng nên, đó là công trình tập thể của quần chúng lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng và chủ nghĩa xã hội chỉ có thể xây dựng được với sự giác ngộ đầy đủ và lao động sáng tạo của hàng chục triệu người. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân, nhân dân hoàn toàn có thể tự giải phóng mình.

Trong *Di chúc,* Hồ Chí Minh khẳng định rằng, toàn bộ sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng chế độ xã hội, toàn bộ sự nghiệp làm cho con người và xã hội phát triển toàn diện chỉ có thể do chính nhân dân thực hiện. Toàn bộ niềm tin của Hồ Chí Minh đối với nhân dân thể hiện một cách thật sâu sắc trong luận điểm: "Để giành lấy thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân". "Động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân", đó là kết tinh chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh, triết lý sống của Hồ Chí Minh, học thuyết cách mạng Hồ Chí Minh. Đó là bài học lớn nhất mà Hồ Chí Minh đúc rút ra từ tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, từ thực tiễn đấu tranh cách mạng của dân tộc Việt Nam và của các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Bài học ấy mang tính khoa học nhất, cách mạng nhất và cũng nhân văn nhất. ❑